TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 11/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 N 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2023/HSST ngày 13 tháng 4 N 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 N 2023 đối với bị cáo:

1. Thân Văn N, sinh ngày 23 tháng 12 N 1988 tại Bắc Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn T, sinh N 1955 và bà Nguyễn Thị T1, sinh N 1956; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1996 và có 02 con, lớn sinh N 2018, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/12/2022, tạm giam ngày 31/12/2022. Bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Thất N1, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Ấp b, xã V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn m (đã chết) và bà Lê Thị b (đã chết); bị cáo có vợ tên Ngô Thị Mộng K, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/12/2022, tạm giam ngày 31/12/2022. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngô Thị Mộng K, sinh N 1982.

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thân Văn N và Nguyễn Thất N1 là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 22/12/2022, N sử dụng điện thoại OPPO F1s có số 0981.758.275 gọi đến điện thoại Vivo có số 0384.264.274 của N1 để nhờ N1 mua ma tuý. N1 đồng ý và điều khiển xe mô tô Sirius biển số 60C2-311.92 đến cổng Trường Mẫu giáo xã V thuộc ấp B, xã V đón N đi mua ma tuý. N1 mượn điện thoại của N gọi cho đối tượng Liên (không rõ họ, địa chỉ) có số điện thoại 0968.231.213 hỏi mua 500.000 đồng ma tuý đá, Liên đồng ý và hẹn bán ma tuý cho N1 tại khu vực Bến cát thuộc khu phố 1, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu. N1 điều khiển xe mô tô chở N đến Khu tái định cư Bến cát, N1 nhận 500.000 đồng từ N để mua ma tuý, còn N ngồi ngoài đợi. N1 đi vào khu vực Bến cát gặp đối tượng Liên giao 500.000 đồng và nhận 01 bịch ma tuý đá. Sau khi mua được ma tuý, N1 quay lại đưa bịch ma tuý cho N cầm rồi chở N đi về đến Khu tái định cư Bến cát thì gặp lực lượng Công an huyện Vĩnh Cửu tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, N ném 01 bịch ma tuý xuống đường thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật, tài sản tạm giữ:

01 bịch nilon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá).

01 xe mô tô biển số 60C2-311.92.

01 điện thoại Vivo và 120.000 đồng của Nguyễn Thất N1.

01 điện thoại OPPO F1s của Thân Văn N.

Tại Kết luận giám định số 2778/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,4505gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 71/CT-VKSVC ngày 11/4/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Thân Văn N và Nguyễn Thất N1 về tội

"Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 47, 48, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016, xử phạt bị cáo N mức án 16 đến 18 tháng tù, bị cáo N1 mức án 14 đến 16 tháng tù.

Về xử xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà K khai xe mô tô Sirius biển số 60C2-311.92 là do bà mua nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi của các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của các bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/12/2022, tại đoạn đường Khu tái định cư Bến cát thuộc khu phố 1, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thất N1và Thân Văn N có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Tại Kết luận giám định số 2778/KL-KTHS ngày 28/12/2022 kết luận là ma túy có khối lượng 0,4505gam loại Methamphetamine. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của nhau, của người làm chứng và tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của các bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy có thể là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng… Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý; như vậy thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật. Xét thấy, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội nhằm răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này bị cáo N là người rủ rê, trực tiếp sử dụng tiền của bị cáo để mua ma túy nên bị cáo giữ vai trò chính, bị cáo N1 là đồng phạm thực hiện tích cực, ngoài ra bị cáo N có nhân thân xấu nên hình phạt của bị cáo N phải cao hơn bị cáo N1.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo N đang nuôi con nhỏ, bị cáo N1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 2778/KLGĐ-PC09.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Vivo của Nguyễn Thất N1; 01 điện thoại OPPO F1s của Thân Văn N là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Số tiền 120.000 đồng là tài sản của Nguyễn Thất N1 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho N1 là phù hợp.

- 01 xe mô tô Sirius, biển số 60C2-311.92, đứng tên đăng ký chủ sở hữu của ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1969. năm 2015 ông P bán xe mô tô trên cho 01 người thanh niên không rõ tên, địa chỉ với giá 7.00.000 đồng. năm 2020, bà Ngô Thị Mộng K, sinh năn 1982, ngụ ấp B, xã V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mua lại xe trên với 01 người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ với giá 7.000.000 đồng và sử dụng đến nay. Ngày 22/12/2022, Nguyễn Thất N1 mượn xe đi chợ, bà K không biết Nam cùng đồng bọn sử dụng xe trên đi mua ma tuý. Tra cứu xe mô tô trên không có trong danh sách quản lý xe vật chứng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bà K không

cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh chủ sở hữu nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Vấn đề khác:

Đối với đối tượng Liên không rõ nhân thân, địa chỉ đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số thuê bao 0968.231.213 Cơ quan điều tra đã gửi công văn xác minh chủ sở hữu đến tập đoàn Viễn thông quân đội chi nhánh Đồng Nai nhưng chưa có kết quả trả lời, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự N 2015 (sửa đổi, bổ sung N 2017); Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Thân Văn N và Nguyễn Thất N1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Thân Văn N 01 (một) năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2022.

Bị cáo Nguyễn Thất N1 01 (một) năm 02 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 2778/KLGĐ-PC09.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Vivo màu xanh không lên nguồn; 01 điện thoại OPPO F1S màu trắng, bể màn hình, hiện không lên nguồn.

Trả lại số tiền 120.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thất N1.

01 xe mô tô biển số 60C2-311.92 nhãn Sirius có số máy 5C6H-054899, số khung RLCS5C6H0EY054876, giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và biên lai thu tiền ngày 12/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự N 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, chị K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn